**[3P-1] Phân tích thực trạng của vấn đề và xác định nhu cầu khách hàng**

Lớp: Nhóm: 03 - GenZ Tên thành viên: Huỳnh Phương Duy

|  |  |
| --- | --- |
| **Đề tài dự án cá nhân đề xuất** | Giới trẻ đang phải đối mặt với bệnh trầm cảm |

1. **PHÂN TÍCH THỰC TRẠNG CỦA VẤN ĐỀ DỰ ÁN ĐỀ XUẤT**

|  |  |
| --- | --- |
| **Mục tiêu** | *- Chứng minh sự tồn tại của vấn đề: Vấn đề có thực sự tồn tại?  - Mô tả hoàn cảnh thực tế của vấn đề thông qua việc sử dụng các minh hoạ bằng hình ảnh, số liệu, hoặc sử dụng các nguồn tham khảo khác.*  *- Hoặc đến những nơi vấn đề có thể xảy ra và quan sát hoàn cảnh của vấn đề, phỏng vấn các bên liên quan (người sử dụng, nhân viên, quản lý…)* |

|  |
| --- |
| **Minh hoạ:** |
| **Diễn giải:**  Thực trạng vấn đề được phân tích qua thông qua 2 quá trình:   * Xác định vấn đề có tồn tại hay không * Chi tiết của vấn đề   Phân tích dưới đây dựa trên **số liệu trực tiếp** từ bảng hỏi (đối tượng học sinh – sinh viên), và **số liệu gián tiếp từ bài báo khoa học của Trường Đại học Y Dược Thái Nguyên.**  **KẾT QUẢ KHẢO SÁT TRỰC TIẾP:**  Bảng khảo sát nhận được 33 phản hồi (với hầu hết là nữ 81%, và 19% là nam). Hầu hết đối tượng được khảo sát ở trên nằm trong độ tuổi 18. Khi được hỏi về sự tồn tại của bệnh trầm cảm, 100% nguời tham gia đều trả lời có, và 72% nghĩ bệnh trầm cảm hiện đang rất phổ biến. Khi được hỏi về mức độ nghiêm trọng, 18% trả lời “Rất nghiêm trọng”, 59% cho rằng chỉ ở mức trung bình, và 22% trả lời chưa nghiêm trọng. Về nguyên nhân chi tiết nguyên nhân của bệnh trầm cảm, các câu trả lời đưa ra bao gồm:   * Áp lực từ việc học (23/33) * Áp lực từ xã hội (17/33) * Áp lực từ phụ huynh (28/33) * Áp lực từ đồng trang lứa (20/33)   **KẾT QUẢ KHẢO SÁT GIÁN TIẾP:**  Kết quả nghiên cứu từ 862 sinh viên chuyên ngành Y dược năm cuối cho thấy:   * 42% bị mắc bệnh trầm cảm * Tỷ lệ nhẹ chiếm cao nhất ở 15.4% * Mức độ nặng 5.8% và tỷ lệ rất nặng là 6.1% * Phân tích cho thấy 4 yếu tố liên quan đén trầm cảm ở sinh viên bao gồm: vấn đề với bố mẹ, vấn đè với bạn bè, tình trạng lo âu và tình trạng stress |
| **Nguyên nhân gây ra vấn đề dự án là:**  Qua phân tích trên, ta đã chứng minh vấn đề hiện **CÓ TỒN TẠI**, và mức độ khá phổ biến. Những lý do gây ra vấn đề chủ yếu nhất là Áp lực từ gia đình, người quen, và tình trạng stress do học tập.  Tiếp đến, ta sẽ khảo sát đối tượng chính, là **PHỤ HUYNH,** để xác định nhu cầu. và ý kiến của đối tượng. |
| **Nguồn thông tin:** *Liệt kê tất cả nguồn thông tin đã sử dụng.*   * *Link khảo sát:* *https://forms.gle/pfVCgPCWMHyrvFDJ9* * *Bài báo khoa học: https://vjpm.vn/index.php/vjpm/article/view/439* |

1. **XÁC ĐỊNH NHU CẦU KHÁCH HÀNG**

|  |  |
| --- | --- |
| **Mục tiêu:** | *Dựa vào kết quả bảng khảo sát, phỏng vấn của nhóm về nhu cầu các bên liên quan được thể hiện qua những phàn nàn, ý kiến, thái độ, mong muốn... để phân tích, tổng hợp nhằm xây dựng các yêu cầu của giải pháp tương lai.* |

|  |
| --- |
| **Minh hoạ:** *Điền các hạng mục của phương pháp thu thập thông tin (Đối tượng/phương pháp/ thời gian/ địa điểm/ số lượng mẫu…).* *Sử dụng các sơ đồ, biểu đồ hoặc hình ảnh của kết quả khảo sát để mô tả nhu cầu của họ về việc giải quyết vấn đề.* |
| **Diễn giải:**  Để tìm hiểu nhu cầu và ý kiến của đối tượng Phụ Huynh, bài báo cáo sử dụng 2 nguồn:   * Thống kê gián tiếp: Thông tin được thu thập từ 2 bài báo * Khảo sát trực tiếp từ … phụ huynh   THÔNG TIN GIÁN TIẾP:  Theo bài viết từ báo quốc tế, một trong những nguyên nhân lớn nhất dẫn đến trầm cảm ở học sinh-sinh viên là ÁP LỰC KỲ VỌNG từ phụ huynh. Bài báo cho rằng, do quá chú trọng thành tích, “ |
| **Nguồn thông tin:** *Trích link nguồn*  *[Tên tác giả (hoặc Nhóm tác giả), Tên bài khảo sát hoặc phỏng vấn,* <*đường dẫn để tiếp cận tài liệu*>, *thời gian, địa điểm khảo sát]* |